

Số: 19 /NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Họp HĐQT phiên thường kỳ Quý 3/2018

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 10;
Căn cứ vào Biên bản họp số 7/BB-HĐQT ngày 17/7/2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10,

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã họp và thông qua một số nội dung sau:

I. Ước thực hiện kết quả SXKD Quý II và lũy kế 6 tháng đầu năm; kế hoạch SXKD Quý III và 6 tháng cuối năm

1. Ước thực hiện hiện kết quả SXKD Quý II và lũy kế 6 tháng đầu năm:
- Tổng giá trị SXKD quý 2 đạt 353,075/300,274 tỷ đồng, tương ứng 117,58% KH quý; lũy kế 6 tháng đạt 788,022/1.285,816 tỷ đồng, tương ứng 61,28% KH năm.
 - Doanh số quý 2 đạt 422,145/417,734 tỷ đồng, tương ứng 101,95% KH quý; lũy kế 6 tháng đạt 856,361/1.346,499 tỷ đồng, tương ứng 63,59% KH năm.
 - Doanh thu quý 2 đạt 397,473/393,116 tỷ đồng, tương ứng 101,10% kế hoạch quý; lũy kế 6 tháng đạt 795,723/1.254,064 tỷ đồng, tương ứng 63,45% KH năm.
 - Nộp nhà nước quý 2 đạt 9,661/18,675 tỷ, tương ứng 51,73% KH quý; lũy kế 6 tháng đạt 23,897/68,135 tỷ đồng, tương ứng 35,07% KH năm.
 - Lợi nhuận trước thuế quý 2 đạt 2,146/16,236 tỷ đồng, tương ứng 13,22% KH quý; lũy kế 6 tháng đạt 12,407/52,308 tỷ đồng, tương ứng 23,72% KH năm.
 - Thu nhập bình quân CBCNV quý 2 đạt 11,5 triệu đồng/người/tháng, tương ứng 100% KH quý; 6 tháng đầu năm đạt 11,5 triệu đồng/người/tháng, bằng KH năm.
 - Đầu tư quý 2 đạt 27,232/24,227 tỷ đồng, tương ứng 112% KH quý; lũy kế 6 tháng đạt 54,857/147,170 tỷ đồng, tương ứng 37% KH năm (đầu tư thiết bị 23,990 tỷ đồng, góp vốn vào dự án La Sơn – Túy Loan 30,867 tỷ đồng).
 - Vốn chủ sở hữu đến 30/6: 809,806 tỷ đồng.
 - Giá trị dở dang đến thời điểm 30/06/2018: 511,697 tỷ đồng, (dở dang đến 31/12/2017 là 580,035 tỷ đồng). Tổng giá trị dở dang bao gồm:
 - + Giá trị khối lượng A giữ : 50,640 tỷ đồng;
 - + Giá trị khối lượng đã nghiệm thu : 104,518 tỷ đồng.



+ Giá trị khối lượng chưa nghiệm thu: 356,539 tỷ đồng. Trong đó 1 số công trình có giá trị lớn: Đèo Cả 51,038 tỷ đồng; Huệi Quảng 32,710 tỷ đồng; Hàm Mũi Trâu 25,598 tỷ đồng; Nam theun 100,489 tỷ đồng (không tính dở dang của 10.1); Thượng Kontum 27,503 tỷ đồng (không tính dở dang của SĐ10.1); TĐ Sử Pán1 là 21,832 tỷ đồng; Xekaman 3 là 22,621 tỷ đồng.

- Công nợ phải thu: 1.125,828 tỷ đồng, gồm:

+ Đủ điều kiện thanh toán : 646,667 tỷ đồng;

+ Giữ lại : 479,161 tỷ đồng.

- Tiến độ các công trình: còn một số hạng mục tại các công trình không đạt tiến độ đã đề ra. Cụ thể như sau:

+ Công trình thủy điện ThượngKonTum: Nhà phụ trợ - Gian máy ngầm, bê tông kết cấu – Bể điều áp khí nén.

+ Công trình thủy điện Sử Pán 1: bê tông hầm nền và tường gạch buồng ngăn của Hầm giao thông 1, đào và gia cố ngầm của Hầm xả - hướng từ HP2 đến bờ sông.

+ Công trình thủy điện NamTheun 1: Hồ móng bờ trái (đào đá hồ móng, khoan và lắp đặt lỗ thoát nước, lắp đặt lưới thép CQS5, phun vữa 10cm), Giếng EGAT (đào hạ nền giếng).

+ Công trình thủy điện Xekaman 3: hầm phụ S1 (đào gia cố hầm), hầm phụ S2 (đào và gia cố toàn tiết diện), đê quây (đổ bê tông các loại).

2. Kế hoạch SXKD quý 3 và 6 tháng cuối năm:

a) Các chỉ tiêu kinh tế chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Quý 3	6 tháng cuối năm
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	245,066	497,794
2	Doanh số	Tỷ đồng	344,864	692,426
3	Doanh thu	Tỷ đồng	316,025	644,084
4	Nộp nhà nước	Tỷ đồng	20,425	37,116
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,951	39.901
6	Tỷ suất LN/DT	%	6,31	6,19
7	Đầu tư	Tỷ đồng	4,922	67,217
8	Thu nhập bq CBCNV	Tr.đồng/tháng	11,5	11,5
9	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	825,773	841,734

b) Mục tiêu tiến độ các công trình trọng điểm 6 tháng cuối năm:

- Hàm Mũi trâu

+ Giai đoạn 1: Lắp đặt ống thoát nước dọc hầm: 788md, kết thúc 26/9/2018; Sơn vỏ hầm: 788md, kết thúc 08/10/2018; Lắp đặt thiết bị: 1320md, kết thúc 30/10/2018.

+ Giai đoạn 2: Đổ bê tông vỏ hầm: 672md, kết thúc 23/11/2018; Sơn vỏ hầm: 672md, kết thúc 10/11/2018; Lắp đặt thiết bị: 1300md, kết thúc 30/11/2018.

- Công trình thủy điện Thượng Kon Tum

+ Gian máy ngầm: Hoàn thành thi công bê tông kết cấu nhà phụ trợ 6 tầng gian máy ngày 31/8/2108.

1893
NG T
PH
G ĐÀ
LIÊM

- + Hàm xả: Hoàn thành toàn bộ công tác bê tông hàm xả ngày 31/11/2018.
- + Bể điều áp khí nén: Hoàn thành thi công bê tông khu vực bể điều áp (kể cả hàm dẫn vào) ngày 11/8/2018.
- Công trình thủy Sử Pán 1
 - + Hàm dẫn nước: Bê tông nút HP1, HP3: kết thúc trước 20/7/2018.
 - + Hàm xả: Đào gia cố ngầm: 52md, kết thúc 28/7/2018.
 - + Hàm GT1: Đổ bê tông nền hàm M200: 138md; Xây tường gạch vách ngăn: 142md, kết thúc 25/7/2018.
- Công trình thủy điện Nậm Theun 1
 - + Hồ móng bờ trái: Đào đá: 46.000m³; Khoan và lắp đặt neo anke: 738md; Khoan và lắp đặt lỗ thoát nước: 354md; Phun vẩy dày 10cm: 455m²; Công tác đào và gia cố hồ móng bờ trái kết thúc trước 25/7/2018.
 - + Giếng EGAT: Đào gia cố hạ nền giếng: 20,5md, kết thúc 31/7/2018.
- Công trình thủy điện Xekaman 3
 - + Hàm S1: Đào gia cố tạm toàn tiết diện: 210md, kết thúc 30/9/2018.
 - + Hàm S2: Đào và gia cố toàn tiết diện: 240md, kết thúc 15/10/2018.
 - + Đê quây : kết thúc trước 20/7/2018 (Đắp đá: 990m³; Bê tông M200: 420m³; Bê tông M200: 130m³; Neo thép: 84 neo; Cốt thép các loại: 24,5 tấn; Lắp đặt ống thoát nước ϕ 76: 2200md; Xếp rọ đá: 150 rọ).

II. Các Tờ trình của Tổng giám đốc và Ban kiểm soát nội bộ

1. Phê duyệt thanh lý tài sản cố định cũ hỏng, hiệu quả sử dụng kém theo đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 442 SĐ10/KTKH ngày 28/6/2018 (chưa phê duyệt nhượng bán).
2. Về quyết toán chi phí quản lý năm 2017 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2018 tại Tờ trình số 476 TCKT/SĐ10 ngày 9/7/2018 của Tổng giám đốc:
Yêu cầu Tổng giám đốc chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ rà soát lại để tiết giảm chi phí quản lý năm 2018 và trình lại Hội đồng quản trị chậm nhất vào ngày 25/7/2018.
3. Về quyết toán thu chi quỹ Khen thưởng và Phúc lợi năm 2017 và dự toán năm 2018 tại Tờ trình số 460 TC-KT/SĐ10 ngày 5/7/2018 của Tổng giám đốc:
Yêu cầu Tổng giám đốc chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ rà soát lại dự toán thu chi quỹ Khen thưởng và Phúc lợi năm 2018, chuyển một số khoản chi sang chi phí quản lý theo quy định và trình lại Hội đồng quản trị chậm nhất vào ngày 25/7/2018.
4. Phê duyệt kế hoạch kiểm soát nội bộ năm 2018.
5. Phê duyệt và ban hành lại Quy chế phân cấp và quản lý hợp đồng.
6. Phê duyệt và ban hành lại Quy chế phân cấp quản lý hoạt động đầu tư và đấu thầu lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án.
7. Phê duyệt và ban hành lại Quy chế quản lý tài chính.
8. Phê duyệt việc chuyển Văn phòng giao dịch của Công ty TNHH MTV Sông Đà 10.1 từ Hà Nội vào công trình thủy điện ĐăkMi 2 để tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

9. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 10 đối với ông Hoàng Ngọc Tú, để tập trung đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Sông Đà (mới được bổ nhiệm).

III. Phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị

Phê duyệt phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị xây dựng.

IV. Tổ chức thực hiện

Các ông Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Trưởng các phòng/ban Công ty, Giám đốc các xí nghiệp trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TVHĐQT, TVBKS, Ban TGD;
- Các phòng/ban, Thư ký Công ty;
- Các xí nghiệp trực thuộc;
- Các công ty con: SĐ10.1, Nậm He;
- ĐUCT, CĐ, ĐTN;
- Lưu VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Tuấn Linh